

Số: 50/2022/QĐST-HNGĐ

Duỳn Hải, ngày 07 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 77/2022/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Thạch Thị Khàne T, sinh ngày 02-7-1999.

Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Anh Sơn Pu M, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Ấp S, xã N, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Thạch Thị Khàne T và anh Sơn Pu M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Thạch Thị Khàne T và anh Sơn Pu M thoả thuận, chị Thi được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Sơn Quốc D, sinh ngày 05-8-2015.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Thạch Thị Khàne Th và anh Sơn Pu M thoả thuận, anh M cấp dưỡng nuôi con chung Sơn Quốc D, sinh ngày 05-8-2015 mỗi tháng 1.000.000 (Một triệu) đồng cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi. Thời gian cấp

dưỡng kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu Thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn lại phải thi hành theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Không ai được ngăn cản việc thăm nom, gặp gỡ con chung.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết và có yêu cầu của các bên Tòa án có thể thay đổi người nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Thạch Thị Khàne Th và anh Sơn Pu M trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Chị Thạch Thị Khàne T tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0006993 ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh; Hoàn trả lại cho chị Thạch Thị Khàne T số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí đã nộp.

Anh Sơn Pu M phải nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Thảo